

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Ngày 21/02/2025, Sở Tư pháp nhận được đầy đủ hồ sơ theo Văn bản số 255/STNMT-MT ngày 12/02/2025 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Tờ trình và Quyết định ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Quyết định cùng các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều này trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; có chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân”; quy định tại khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 73 Luật Giá năm 2023 quy định: “6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn;”.

Đồng thời, triển khai quy định tại khoản 1 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định: “1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm sau:

a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 2 và khoản 6 Điều 75, khoản 2 Điều 76, khoản 1 Điều 77, khoản 2 và khoản 6 Điều 78, khoản 6 Điều 79, khoản 5 Điều 80 Luật Bảo vệ môi trường;

b) Tổ chức quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; phân công trách nhiệm quản lý cho cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp dưới về quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định;

c) Ban hành biện pháp thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ để khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư và cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và đầu tư cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; ...”.

Bên cạnh đó, tại điểm c khoản 3 Mục II Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “c) ***Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường theo nội dung tại Danh mục kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường***”.

Do đó, việc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền.

2. Về trình tự, thủ tục xây dựng

Dự thảo Quyết định được xây dựng tuân thủ trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 9866/UBND-MT ngày 13/11/2024 về việc chủ trương xây dựng, ban hành quyết định quy định chi tiết quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Về nội dung dự thảo

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

- Tại căn cứ pháp lý:

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo thay căn cứ thứ nhất và thứ hai thành “Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025” cho phù hợp; đồng thời, đề nghị rà soát các nội dung có liên quan tại dự thảo Quyết định và căn cứ mới để quy định được đảm bảo.

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát nội dung quy định tại dự thảo và “Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và

Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt” nếu có liên quan đến nội dung quy định tại dự thảo thì bổ sung vào căn cứ pháp lý và chỉnh sửa các nội dung liên quan (nếu có) cho đầy đủ.

+ Tại câu cuối phần căn cứ pháp lý: Đề nghị chỉnh sửa thành “Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.” cho phù hợp.

- **Tại phần nơi nhận:** Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ nơi nhận cho đầy đủ, chính xác theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “1. Nơi nhận văn bản gồm: cơ quan giám sát, cơ quan kiểm tra, cơ quan ban hành văn bản, cơ quan Công báo và các cơ quan, tổ chức khác, tùy theo nội dung của văn bản”, tránh thiếu sót, như: Thay nơi nhận là Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp thành Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp), chỉnh sửa tên các Bộ cho chính xác, bổ sung nơi nhận là tổ chức pháp chế của các Bộ có liên quan...

3.2. Đối với dự thảo Quy định

- **Tại Điều 1:** Đề nghị bổ sung cụm từ “quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, gồm:” vào sau cụm từ “Quy định này quy định về” cho chặt chẽ. Đồng thời, đề nghị bổ sung cụm từ “chuyển giao” vào sau cụm từ “lưu giữ” cho phù hợp với nội dung tại dự thảo Quy định; bổ sung cụm từ “cá nhân có” vào sau cụm từ “các cơ quan, tổ chức” cho đầy đủ.

- **Tại Điều 2:** Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ đối tượng áp dụng của dự thảo Quy định cho đảm bảo, tránh thiếu sót. Đồng thời, đề nghị chỉnh sửa nội dung khoản 3 thành “Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc phân loại, lưu giữ, chuyển giao, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh” cho chặt chẽ.

- **Tại Điều 3:** Qua đối chiếu các khái niệm tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 dự thảo đã được quy định cụ thể tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ quy định tại Điều 3 về giải thích từ ngữ cho phù hợp.

- **Tại Điều 4:** Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại các quy định, đối chiếu văn bản cấp trên có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương để quy định được đảm bảo và tránh thiếu sót. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- **Tại Điều 6:** Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách làm 02 Điều về lưu giữ và chuyển giao riêng để trình bày các nội dung trong điều theo hướng điều, khoản, điểm cho đảm bảo theo quy định. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ

sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- **Tại Điều 7:** Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách làm 02 Điều về thu gom và vận chuyển riêng để trình bày các nội dung trong điều theo hướng điều, khoản, điểm cho đảm bảo theo quy định. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- **Tại Điều 8:** Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách làm 02 Điều về xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình, cá nhân và tại cơ sở xử lý riêng để trình bày các nội dung trong điều theo hướng điều, khoản, điểm cho đảm bảo theo quy định. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- **Tại Điều 9:** Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại các quy định, đối chiếu văn bản cấp trên có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương để quy định được đảm bảo và tránh thiếu sót.

- **Tại Điều 10:** Đề nghị thay cụm từ “đơn vị” tại phần tên điều thành cụm từ “cơ sở” cho phù hợp và rà soát nội dung của điều để chỉnh sửa cho thống nhất. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- Tại Điều 11:

+ Đề nghị thay cụm từ “đơn vị” tại phần tên điều thành cụm từ “cơ sở” cho phù hợp và rà soát nội dung của điều để chỉnh sửa cho thống nhất.

+ Tại điểm a khoản 1 Điều 11: Dự thảo viện dẫn đến quy định tại khoản 2 Điều 59 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; tuy nhiên, qua xem xét nội dung tại điểm b khoản 2 Điều 59 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị

định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại đề quy định được đảm bảo.

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- **Tại Điều 12:** Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ nội dung quy định tại dự thảo, đối chiếu ý kiến góp ý của các cơ quan cũng như quy định hiện hành có liên quan để quy định các nội dung cho đảm bảo. Theo đó, đề nghị chỉnh sửa lại tên các sở và chức năng, nhiệm vụ tương ứng cho phù hợp (hiện nay các sở đã có sáp nhập, thay đổi tên).

- **Tại Điều 13, Điều 14:**

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ nội dung quy định tại dự thảo, đối chiếu ý kiến góp ý của các cơ quan cũng như quy định hiện hành có liên quan để quy định các nội dung cho đảm bảo.

+ Tại khoản 1 Điều 13 và khoản 1 Điều 14: Dự thảo viện dẫn đến quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; tuy nhiên, qua xem xét nội dung tại khoản 2 và khoản 3 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại để quy định được đảm bảo.

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc quy định từng khoản, điểm tại dự thảo Tờ trình và đối chiếu quy định hiện hành có liên quan để quy định được đảm bảo, tránh thiếu sót hay quy định lại nội dung đã được văn bản cấp trên quy định vì qua xem xét tại dự thảo Tờ trình chưa có giải trình các quy định cụ thể.

- **Tại Điều 15:** Đề nghị bỏ cụm từ “Đề nghị” trước cụm từ “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam” cho phù hợp.

- **Tại Điều 13:** Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ nội dung quy định tại dự thảo, đối chiếu ý kiến góp ý của các cơ quan cũng như quy định hiện hành có liên quan để quy định các nội dung cho đảm bảo. Theo đó, đề nghị chỉnh sửa lại tên các sở và chức năng, nhiệm vụ tương ứng cho phù hợp (hiện nay các sở đã có sáp nhập, thay đổi tên).

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại dự thảo Tờ trình đảm bảo theo đúng Mẫu số 3 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.

- Tại phần ngày, tháng, năm: Đề nghị để trống tháng ban hành cho phù hợp.

- Tại phần trích yếu nội dung dự thảo Tờ trình: Đề nghị bỏ cụm từ “chi tiết” cho thống nhất với tên gọi của dự thảo Quyết định.

- Đối với các nội dung được chỉnh sửa tại dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình cơ sở và chỉnh sửa đồng thời tại dự thảo Tờ trình cho thống nhất.

4. Về thể thức, kỹ thuật soạn thảo

Thể thức, kỹ thuật soạn thảo văn bản cơ bản phù hợp với quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, Nghị định số 59/2024/NĐ-CP, Mẫu số 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, để các dự thảo được hoàn thiện, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ các dự thảo và chỉnh sửa cách trình bày, lỗi chính tả cho đảm bảo, như:

- Tại phần chữ ký cuối dự thảo Quyết định: Đề nghị thay cụm từ “UBND” thành “**ỦY BAN NHÂN DÂN**” cho phù hợp.

- Tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Quy định: Đề nghị bổ sung đầy đủ ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành, tên gọi của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 75 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP: “***1. Khi viện dẫn lần đầu luật, pháp lệnh phải ghi tên loại, tên gọi của văn bản và số, ký hiệu văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản, ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản, tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi của văn bản ...***”/

- Tại điểm a khoản 1 Điều 10 dự thảo Quy định: Đề nghị bỏ cụm từ “ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường” cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 75 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP: “***1... Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, phải ghi tên loại và tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản***”.

5. Kết luận

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện dự thảo Quyết định theo các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và **gửi lại để Sở Tư pháp thẩm định theo quy định**. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi gửi hồ sơ thẩm định để Sở Tư pháp có cơ sở thẩm định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Sở Tư pháp kính gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường)/.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường
(nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường);
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thúc